

Số: 123/2019/QĐST-DS.

Tánh Linh, ngày 01 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 230/2019/TLST - DS ngày 20 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị Thanh T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Xóm A, thôn B, xã X, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ trả cho bà Hoàng Thị Thanh T số tiền nợ vay là 17.000.000đ (*Mười bảy triệu đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị B phải chịu 425.000đ (*Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị Thanh T số tiền tạm ứng án phí là 550.000đ (*Năm trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0026925, ngày 20/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Bình